Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 22/09/2026 11:14:14 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: 2623 /QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13 và Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025) của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Phó TTg Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Phó TTg Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: BYT, BGD&ĐT, BNV, BDT&TG, BNN&MT, BQP, BCA;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, BHXH (03).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Tấn Cận

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 2623 /QĐ-BTC ngày 21 /9/2026 của Bộ Tài chính)

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi là Quyết định số 1468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ), Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp để phát triển đối tượng tham gia BHYT của các tỉnh, thành phố nhằm hoàn thành tỷ lệ bao phủ BHYT được Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm giai đoạn 2026 - 2030, đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030.

2. Yêu cầu

2.1. Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy Bộ Tài chính với các Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ duy trì bền vững, phát triển người tham gia BHYT, hoàn thành mục tiêu bao phủ BHYT.

2.2. Phân công cụ thể đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính chủ trì hoặc phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và từng nhiệm vụ nêu tại Quyết định số 1468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Các nhiệm vụ được giao cho từng đơn vị phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và được triển khai bảo đảm đúng tiến độ, đúng chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai các nhiệm vụ và giải pháp để phát triển người tham gia BHYT từ năm 2026, đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030; trong đó:

1.1. Người thuộc nhóm do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng: Kể từ năm 2026 trở đi, đạt tỷ lệ 100% người tham gia BHYT.

1.2. Người thuộc nhóm do cơ quan BHXH đóng: Kể từ năm 2026 trở đi, đạt tỷ lệ 100% người tham gia BHYT.

1.3. Người thuộc nhóm do ngân sách nhà nước đóng: Kể từ năm 2026 trở đi, đạt tỷ lệ 100% người tham gia BHYT.

1.4. Người thuộc nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng: Kể từ năm 2028 trở đi, đạt tỷ lệ 100% người tham gia BHYT.

1.5. Người thuộc nhóm tự đóng BHYT: Kể từ năm 2026 trở đi, mỗi năm thực hiện phát triển người tham gia mới tối thiểu 20% trên số người chưa tham gia. Duy trì bền vững và phát triển để đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100% số người tham gia BHYT.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách nhằm hoàn thiện chính sách BHYT, bảo đảm duy trì bền vững và tăng tỷ lệ dân số tham gia BHYT; trong đó, tiếp tục nghiên cứu đề xuất mở rộng đối tượng tham gia BHYT đối với nhóm do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng, bao gồm: người làm việc không có quan hệ lao động, người làm việc trên nền tảng số, người tự tạo việc làm, toàn bộ chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh cá nhân kinh doanh, toàn bộ người lao động làm việc không trọn thời gian, người lao động trong thời gian thử việc, người lao động có thời gian làm việc dưới 01 tháng và các đối tượng khác có việc làm, thu nhập ổn định, thường xuyên; phối hợp với Bộ Y tế nghiên cứu, đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng BHYT cho các đối tượng chính sách, người thuộc hộ cận nghèo, người khuyết tật, người yếu thế phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ.

2.2. Triển khai các giải pháp hiệu quả để phát triển đối tượng tham gia BHYT giai đoạn 2026 - 2030, hướng đến đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030.

2.3. Xây dựng tài liệu hướng dẫn các địa phương tính tỷ lệ bao phủ BHYT và hướng dẫn các địa phương thực hiện.

2.4. Xây dựng kế hoạch nguồn kinh phí, kịp thời bố trí đủ kinh phí và thực hiện chuyển đầy đủ, đúng thời gian vào quỹ BHYT các khoản kinh phí ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng cho người tham gia BHYT theo quy định.

2.5. Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức thông tin, tuyên truyền chính sách BHYT đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh các hình thức, phương thức truyền thông hiện đại, truyền thông số, truyền thông đa phương tiện. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động tuyên truyền, tư vấn, giải đáp chính sách và hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính về BHYT.

2.6. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục trên cơ sở khai thác, kết nối, chia sẻ và xác thực thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

và các hệ thống thông tin có liên quan. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp kê khai hoặc cung cấp lại thông tin, thành phần hồ sơ mà cơ quan nhà nước đã có và có thể khai thác, xác thực được từ các cơ sở dữ liệu hợp pháp; từng bước tự động hóa việc điền, đối soát và xác thực thông tin, sử dụng dữ liệu điện tử thay thế hồ sơ giấy theo quy định; tăng cường cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, bảo đảm quy trình thực hiện chính sách BHYT thuận tiện, minh bạch, giảm thời gian, chi phí và số lần người dân, doanh nghiệp phải cung cấp thông tin.

2.7. Thống nhất nội dung, phương pháp, thời gian và triển khai thực hiện chia sẻ các thông tin liên quan đến cá nhân hưởng tiền lương, thu nhập trong doanh nghiệp, tổ chức chi trả thu nhập khi kê khai, tính, nộp và quyết toán thuế thu nhập cá nhân; thông tin hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế, thông tin đăng ký thành lập doanh nghiệp, thành lập hợp tác xã, đăng ký hộ kinh doanh; thông tin trạng thái doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, thông tin và dữ liệu về dân cư, thông tin, dữ liệu đối tượng chưa tham gia BHYT thuộc nhóm do ngân sách nhà nước đóng, nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng, nhóm tự đóng BHYT để khai thác, phát triển và quản lý đối tượng tham gia BHYT đầy đủ, kịp thời, đồng thời bảo đảm thông tin, dữ liệu được chia sẻ đúng mục đích, đúng phạm vi, đúng thẩm quyền, bảo mật và an toàn.

2.8. Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo hướng kiểm tra tính tuân thủ và quản lý rủi ro thông qua việc sàng lọc thông tin, dữ liệu. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành và thực thi nhiệm vụ, công vụ. Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh các dự báo, giải pháp, biện pháp để ngăn ngừa các hành vi tiêu cực, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi chậm đóng, trốn đóng BHYT, gian lận, trục lợi quỹ BHYT, đảm bảo an toàn tuyệt đối quỹ BHYT.

2.9. Định kỳ sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm hay hiệu quả; biểu dương, khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về BHYT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng các giải pháp tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố:

2.1. Chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thông qua: chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, giai đoạn toàn tỉnh, thành phố và phân theo từng xã, phường, đặc khu; mức (tỷ lệ %) hỗ trợ cụ thể cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu theo quy định đối với từng nhóm đối tượng tham gia BHYT đang được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng; có chính

sách hỗ trợ mức đóng BHYT đối với nhóm đối tượng tự đóng BHYT theo hộ gia đình là người cao tuổi, người dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã.

2.2. Giao chỉ tiêu bao phủ BHYT cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu theo phân cấp quản lý.

2.3. Chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thực hiện rà soát, thống kê, lập danh sách toàn bộ các đối tượng chưa tham gia BHYT trên địa bàn cấp xã, trong đó có một số đối tượng như: người cư trú dài hạn ở nước ngoài, người đi lao động ở nước ngoài, người có trong danh sách nhưng do cơ quan có thẩm quyền quản lý, để xác định tỷ lệ bao phủ BHYT và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này.

3. Giao Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam chủ trì tham mưu, tổng hợp, báo cáo, đánh giá, đề xuất các nội dung thực hiện tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính (BHXH Việt Nam) để tổng hợp, hướng dẫn bổ sung./.

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ
ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1468/QĐ-TTG NGÀY 31/7/2026 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ VIỆC GIAO CHỈ TIÊU THỰC HIỆN BAO PHỦ BHYT GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTC ngày tháng năm 2026 của Bộ Tài chính)

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
I	**Công tác triển khai các nhiệm vụ của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính**					
1	**Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHYT**					
1.1	Đề xuất mở rộng đối tượng tham gia BHYT đối với nhóm do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng, bao gồm: Người làm việc không có quan hệ lao động, người làm việc trên nền tảng số, người tự tạo việc làm, toàn bộ chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, toàn bộ người lao động làm việc không trọn thời gian, người lao động trong thời gian thử việc, người lao động có thời gian làm việc dưới 01 tháng và các đối tượng khác có việc làm, thu nhập ổn định, thường xuyên	BHXH Việt Nam	Vụ Pháp chế, Vụ các Định chế tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, Cục Thuế	Phối hợp theo Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Y tế	Giao BHXH Việt Nam chủ trì, tham mưu đề xuất trình Lãnh đạo Bộ tham gia với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan trình Quốc hội, Chính phủ	Luật BHYT sửa đổi, bổ sung; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội/Nghị định của Chính phủ

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
1.2	Nghiên cứu đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng BHYT cho các đối tượng thuộc nhóm do ngân sách nhà nước (NSNN) hỗ trợ mức đóng; rà soát, bổ sung chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT nhóm đối tượng tự đóng BHYT theo hộ gia đình là người cao tuổi, người dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã, người yếu thế khác phù hợp với khả năng cân đối của NSNN và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về BHYT, bảo đảm duy trì bền vững và tăng tỷ lệ dân số tham gia BHYT, hướng đến mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030	BHXH Việt Nam	Vụ Các định chế tài chính, Vụ Ngân sách nhà nước	Giai đoạn 2027-2030	Giao BHXH Việt Nam chủ trì, tham mưu đề xuất với Lãnh đạo Bộ tham gia với Bộ Y tế và các Bộ, cơ quan liên quan trình Quốc hội, Chính phủ	Luật BHYT sửa đổi, bổ sung; Nghị quyết/Nghị định của Chính phủ
2	**Xây dựng tài liệu hướng dẫn các địa phương tính tỷ lệ bao phủ BHYT và hướng dẫn các địa phương thực hiện**					
2.1	Xây dựng tài liệu hướng dẫn các địa phương tính tỷ lệ bao phủ BHYT và hướng dẫn các địa phương thực hiện	BHXH Việt Nam	Bộ Công an; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố	Năm 2027	Giao BHXH Việt Nam chủ trì, tham mưu trình Lãnh đạo Bộ	Quyết định hoặc Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn về tính tỷ lệ bao phủ BHYT và hướng dẫn các địa phương thực hiện
3	**Xây dựng kế hoạch và bố trí đầy đủ, kịp thời ngân sách nhà nước để đóng vào Quỹ BHYT cho người tham gia BHYT thuộc nhóm do ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng**					
3.1	Xây dựng kế hoạch ngân sách cho an sinh xã hội và bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí từ ngân sách để đóng BHYT, hỗ trợ tiền đóng cho người tham gia BHYT	Vụ Ngân sách nhà nước	BHXH Việt Nam, Vụ Các định chế tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành	Kế hoạch tài chính hằng năm/giai đoạn cùng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm	Lãnh đạo Bộ	Kế hoạch tài chính hằng năm/giai đoạn

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
			BHXH Việt Nam, Vụ Các định chế tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành	Định kỳ hằng quý/hằng năm/giai đoạn khi có phát sinh		Kinh phí đóng, hỗ trợ đóng thuộc nguồn ngân sách trung ương chuyển vào quỹ BHYT đối với một số đối tượng theo quy định
		Sở Tài chính	BHXH tỉnh, thành phố, cơ quan quản lý đối tượng (Sở Nội vụ, Sở Y tế, cơ quan liên quan khác), Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu	Định kỳ hằng quý	Theo phân cấp ngân sách	Kinh phí đóng, hỗ trợ đóng được giao cho địa phương trực tiếp chuyển vào quỹ BHYT đối với một số đối tượng theo quy định
4	**Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách BHYT; đề xuất khen thưởng các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về BHYT**					
4.1	Phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tấn, báo chí kịp thời thông tin, tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHYT; tập trung tuyên truyền đến các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, người dân, doanh nghiệp nắm vững về ý nghĩa, tính nhân văn, tầm quan trọng của BHYT và trách nhiệm chung tay của mỗi người dân trong việc tham gia BHYT, đẩy mạnh tham gia BHYT theo hộ gia đình	BHXH Việt Nam	Văn phòng Bộ, Báo Tài chính - Đầu tư, Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hằng năm	Trình Bộ ký Quy chế phối hợp, Chương trình phối hợp hoặc BHXH Việt Nam ký theo thẩm quyền, phân cấp	Chương trình, Quy chế, văn bản,... phối hợp thông tin, tuyên truyền chính sách BHYT

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
4.2	Xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn công tác tuyên truyền, giải đáp, tư vấn chính sách và hướng dẫn, triển khai thực hiện; đa dạng nội dung, hình thức, phương thức thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, quyền lợi, trách nhiệm trong việc thực hiện tốt chính sách, pháp luật BHYT; đẩy mạnh các hình thức, phương thức truyền thông hiện đại, truyền thông số, truyền thông đa phương tiện	BHXH Việt Nam	Văn phòng Bộ, Báo Tài chính - Đầu tư, Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hằng năm/giai đoạn/đột xuất	Lãnh đạo Bộ	Kế hoạch, văn bản hướng dẫn tuyên truyền của BHXH Việt Nam
4.3	Xây dựng văn bản phát động phong trào thi đua chuyên đề thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg và phối hợp với các đơn vị đề xuất khen thưởng các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về BHYT; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình, nhân tố có nhiều đổi mới, sáng tạo	BHXH Việt Nam	Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Các định chế tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành; BHXH tỉnh, thành phố	Hằng năm/giai đoạn/đột xuất	BHXH Việt Nam trình Lãnh đạo Bộ	Văn bản phát động phong trào thi đua, văn bản đề xuất khen thưởng các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về BHYT
5	**Cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm**					
5.1	Tiếp tục cải cách hành chính và rà soát thủ tục hành chính trong việc thực hiện thu - chi và giải quyết chế độ, chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bao gồm các thành phần thủ tục, hồ sơ và các nội dung, thông tin trong từng thủ tục, hồ sơ theo hướng đơn giản, rút gọn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tích hợp, chia sẻ dữ liệu, thông tin có liên quan với các cơ quan, tổ chức nhằm loại bỏ, đơn giản nội dung, thông tin trong từng mẫu biểu, thủ tục, hồ sơ để ban hành hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành	BHXH Việt Nam	Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hằng năm	Lãnh đạo Bộ	Quyết định, Chương trình, Kế hoạch, văn bản của Bộ Tài chính về việc cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
5.2	Công khai, minh bạch thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp các dịch vụ công theo hướng người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	BHXH Việt Nam	Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hằng năm	Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực	Quyết định của Bộ Tài chính
5.3	Nâng cấp cơ sở hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu của đơn vị, tổ chức, người lao động, người dân tham gia, giải quyết và thụ hưởng chế độ, chính sách BHYT để hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong quản lý, hỗ trợ nghiệp vụ, kết nối chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực BHYT và góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, hướng đến Chính phủ số	BHXH Việt Nam	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số Văn phòng Bộ, Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, Cục Thuế, Cục Thống kê	Thường xuyên	Lãnh đạo Bộ	Báo cáo kết quả triển khai
6	**Phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các đơn vị liên quan**					
6.1	a) Chia sẻ các thông tin, dữ liệu: - Thông tin, dữ liệu liên quan đến cá nhân hưởng tiền lương, thu nhập trong doanh nghiệp, tổ chức chi trả thu nhập khi kê khai, tính, nộp và quyết toán thuế thu nhập cá nhân	Cục Thuế	BHXH Việt Nam, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Cục Thống kê	- Hằng năm	Lãnh đạo Bộ	Thông tin, dữ liệu về cá nhân hưởng tiền lương, thu nhập trong doanh nghiệp, tổ chức chi trả thu nhập khi kê khai, tính, nộp và

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
	- Thông tin hộ kinh doanh kê khai, tính, nộp thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân), cá nhân kinh doanh nộp thuế			- Hằng tháng/quý/ năm theo quy định của pháp luật về thuế về kê khai doanh thu làm căn cứ tính, nộp thuế		quyết toán thuế thu nhập cá nhân, thông tin hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế
	b) Chia sẻ các thông tin, dữ liệu đăng ký thành lập doanh nghiệp, thành lập hợp tác xã, thành lập hộ kinh doanh	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	BHXH Việt Nam, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Cục Thống kê, Cục Thuế, Cục Hải quan	Hằng tháng		Thông tin, dữ liệu đăng ký thành lập doanh nghiệp, thành lập hợp tác xã, đăng ký hộ kinh doanh; thông tin trạng thái doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh
7	**Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực BHYT**					
7.1	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy trình, thủ tục, chuyên môn, nghiệp vụ kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật BHYT	BHXH Việt Nam	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Cục Thuế, Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	Thường xuyên/định kỳ theo từng giai đoạn	Lãnh đạo Bộ/ Giao BHXH Việt Nam ban hành theo phân cấp	Các Thông tư/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy trình, thủ tục, chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách BHYT

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
7.2	Sàng lọc thông tin, dữ liệu, tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đóng BHYT tại các cơ quan, đơn vị tổ chức sử dụng lao động; kiểm tra việc thực hiện hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT; việc sử dụng quỹ BHYT đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về BHYT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia, thụ hưởng chế độ BHYT	BHXH Việt Nam	Vụ Pháp chế, Cục Thuế, Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	Thường xuyên	Lãnh đạo Bộ/ Giao BHXH Việt Nam ban hành theo phân cấp	Quyết định kiểm tra/xử lý vi phạm; văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm
8	**Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai Quyết định số 1468/QĐ-TTg**					
8.1	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai Quyết định số 1468/QĐ-TTg và gửi Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo	BHXH Việt Nam	Vụ Pháp chế, Vụ các Định chế tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Hằng năm	Lãnh đạo Bộ	Báo cáo kết quả triển khai Quyết định số 1468/QĐ-TTg
II	**Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, cơ quan có liên quan trên địa bàn phối hợp với BHXH tỉnh/BHXH cơ sở thực hiện các nhiệm vụ**					
1	**Phối hợp rà soát, xác định người chưa tham gia BHYT trên địa bàn gửi BHXH tỉnh/BHXH cơ sở để phát triển đối tượng tham gia và xác định tỷ lệ bao phủ**					
	a) Nhóm do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng BHYT nhưng chưa tham gia BHYT					

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin dữ liệu người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã không hưởng tiền lương; hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Doanh nghiệp/ hợp tác xã, hộ kinh doanh	Hằng tháng		Dữ liệu, thông tin người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã không hưởng tiền lương; hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Người đang định cư và sinh sống ở nước ngoài (không thuộc đối tượng tham gia BHYT); người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; dân quân thường trực; người được NSNN chi trả kinh phí khám bệnh, chữa bệnh	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Dữ liệu, thông tin người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; người đang định cư và sinh sống ở nước ngoài; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; dân quân thường trực
	b) Nhóm do NSNN đóng BHYT					
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người thuộc hộ nghèo; người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình cận nghèo đang cư trú tại xã, thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; người dân tộc thiểu số đang cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; người có công với cách mạng và thân nhân, cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến, người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng khác được NSNN đóng BHYT	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Danh sách người thuộc hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; người có công với cách mạng và thân nhân, cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến, người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng khác được NSNN đóng BHYT

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người có công với cách mạng và thân nhân, cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến, người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng khác được NSNN đóng BHYT	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Danh sách người có công với cách mạng và thân nhân, cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến, người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng khác được NSNN đóng BHYT
	c) Nhóm do NSNN hỗ trợ mức đóng BHYT					
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người thuộc hộ cận nghèo; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Danh sách người thuộc hộ cận nghèo; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Danh sách người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở
	Chia sẻ dữ liệu về chỉ tiêu đào tạo, tuyển sinh của từng cơ sở giáo dục trên địa bàn, đồng thời cung cấp danh sách học sinh, sinh viên (theo sĩ số của từng lớp học, từng khóa học) để xác định học sinh, sinh viên chưa tham gia BHYT	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn	Hằng tháng		Dữ liệu về chỉ tiêu đào tạo, tuyển sinh của từng cơ sở giáo dục trên địa bàn, đồng thời cung cấp danh sách học sinh, sinh viên (theo sĩ số của từng lớp học, từng khóa học) để xác định học sinh, sinh viên chưa tham gia BHYT
	d) Thành viên hộ gia đình chưa tham gia BHYT					
	Chia sẻ hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu người không thuộc đối tượng tại các điểm a, b, c nêu trên thuộc đối tượng tham gia BHYT tự đóng theo hộ gia đình	BHXH tỉnh/ BHXH cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp xã	Hằng tháng		Dữ liệu thành viên hộ gia đình chưa tham gia BHYT

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Kết quả
2	**Hỗ trợ tiền đóng BHYT cho người tham gia BHYT**					
2.1	Xây dựng đề án, phương án hỗ trợ tiền đóng từ NSNN cho người tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu theo quy định để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố ban hành nghị quyết (Tập trung hỗ trợ thêm cho các đối tượng đang được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT theo quy định gồm: người thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật; nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; người được tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú theo quy định của Luật Di sản văn hóa; nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người; người khuyết tật nhẹ, người cao tuổi theo quy định của pháp luật chưa được hưởng chính sách BHYT để tăng tỷ lệ tham gia BHYT của các nhóm đối tượng này. Khuyến khích hỗ trợ một số đối tượng khác trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý để đạt mục tiêu 100% các đối tượng này tham gia BHYT)	Sở Tài chính tỉnh, thành phố	BHXH tỉnh, thành phố; Sở Y tế và các Sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu	Hằng năm	Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố